

MỞ ĐẦU

I. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA HÓA HỌC

Bài 1 trang 7 Hóa học 10: Đối tượng nghiên cứu của hóa học là sự biến đổi chất, hãy lấy 5 ví dụ về sự biến đổi hóa học.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2 trang 7 Hóa học 10: Hãy cho biết khái niệm chất vô cơ và chất hữu cơ.

.....

.....

.....

.....

.....

II. VAI TRÒ CỦA HÓA HỌC VỚI ĐỜI SỐNG VÀ SẢN XUẤT

Bài 3 trang 8 Hóa học 10: Hãy kể tên một số sản phẩm hóa học trong đời sống hằng ngày.

.....

.....

.....

Bài 4 trang 8 Hóa học 10: Người nông dân sử dụng sản phẩm nào của hóa học để tăng năng suất cây trồng?

.....

.....

III. PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU HÓA HỌC

Em có thể trang 11 Hóa học 10: Biết vận dụng phương pháp học tập và nghiên cứu hóa học để học tốt môn Hóa học và giải quyết một số tình huống trong đời sống.

.....

.....

.....

.....

.....

III. ĐIỆN TÍCH HẠT NHÂN VÀ SỐ KHỐI

Bài 5 trang 16 Hóa học 10: Aluminium là kim loại phổ biến nhất trên vỏ Trái Đất, được sử dụng trong các ngành xây dựng, ngành điện hoặc sản xuất đồ gia dụng. Hạt nhân của nguyên tử aluminium có điện tích bằng +13 và số khối bằng 27. Tính số proton, số neutron và số electron có trong nguyên tử aluminium.

.....

.....

.....

Em có thể trang 16 Hóa học 10: Vận dụng phương pháp mô hình để mô tả cấu tạo nguyên tử.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6 trang 20 Hóa học 10: Vì sao trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học, giá trị nguyên tử khối của chromium (Cr) không phải là số nguyên, mà là 51,996?

Bài 7 trang 20 Hóa học 10: Copper (đồng) được sử dụng làm dây dẫn điện, huy chương, trống đồng, ... Nguyên tử khối trung bình của copper bằng 63,546. Copper tồn tại trong tự nhiên dưới hai dạng đồng vị $^{63}_{29}\text{Cu}$ và $^{65}_{29}\text{Cu}$. Tính phần trăm số nguyên tử của đồng vị $^{63}_{29}\text{Cu}$ tồn tại trong tự nhiên.

Em có thể 1 trang 20 Hóa học 10: Xác định được: nguyên tử khối, nguyên tử khối trung bình và phần trăm số nguyên tử các đồng vị của một nguyên tố hóa học.

Em có thể 2 trang 20 Hóa học 10: Giải thích được vì sao nguyên tử khối của các nguyên tố hóa học không phải là các trị số nguyên và hiểu được sự đa dạng của nguyên tố hóa học trong tự nhiên thông qua khái niệm đồng vị.

BÀI 3: CẤU TRÚC LỚP VỎ ELECTRON NGUYÊN TỬ

Mở đầu trang 21 Hóa học 10: Trong nguyên tử các electron chuyển động như thế nào? Sự sắp xếp các electron ở các lớp, các phân lớp tuân theo nguyên lí và quy tắc nào?

.....

.....

.....

.....

I. CHUYỂN ĐỘNG CỦA ELECTRON TRONG NGUYÊN TỬ

Bài 1 trang 22 Hóa học 10: Mô hình hiện đại mô tả sự chuyển động của electron trong nguyên tử như thế nào?

.....

.....

.....

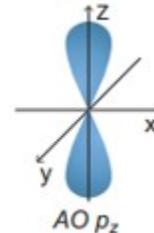
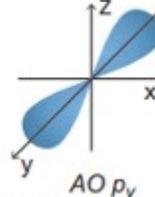
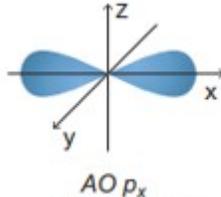
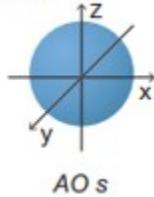
.....

Bài 2 trang 22 Hóa học 10: Orbital s có dạng

- A. hình tròn. B. hình số tám nổi. C. hình cầu. D. hình bầu dục.

Bài 3 trang 22 Hóa học 10: Quan sát Hình 3.3 và nêu sự định hướng của các AO p trong không gian.

(Hình 3.3).



Hình 3.3. Hình dạng orbital s và p

.....

.....

.....

.....

II. LỚP VÀ PHÂN LỚP ELECTRON

Bài 4 trang 23 Hóa học 10: Hãy cho biết tổng số electron tối đa chứa trong:

- a) Phân lớp p. b) Phân lớp d.

.....

.....

.....

Bài 5 trang 23 Hóa học 10: Lớp electron có số electron tối đa gọi là lớp electron bão hòa. Tổng số electron tối đa có trong các lớp L và M là

- A. 2 và 8. B. 8 và 10. C. 8 và 18 D. 18 và 32.

III. CẤU HÌNH ELECTRON CỦA NGUYÊN TỬ

Bài 6 trang 24 Hóa học 10: Cấu hình electron của nguyên tử có Z = 16 là

- A. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^3$. B. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^5$. C. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^4$. D. $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6$.

Bài 7 trang 24 Hóa học 10: Biểu diễn cấu hình electron của các nguyên tử có Z = 8 và Z = 11 theo ô orbital.

BÀI 4: ÔN TẬP CHƯƠNG 1

I. HỆ THỐNG HÓA KIẾN THỨC

Hoàn thành sơ đồ hệ thống hóa kiến thức trang 26 Hóa học lớp 10.

- Nguyên tử có kích thước:

khối lượng:

	Hạt neutron	Hạt proton	Hạt electron
Khối lượng			
Điện tích			

- AO s có dạng

AO p gồm; AO p có dạng

n =	1	2	3	4
Lớp electron				
Phân lớp				
Số AO				
Số electron tối đa				

- Thứ tự năng lượng các phân lớp từ thấp đến cao:

- Cấu hình electron:

Đặc điểm của lớp electron ngoài cùng				
Số electron	1, 2, 3	4	5, 6, 7	8
Loại nguyên tố				

+ Nguyên lí vững bền:

.....
.....

+ Nguyên lí Pauli:

.....
.....

+ Quy tắc Hund:

.....
.....

- Nguyên tử hóa học:

+ Số khối (A) =

+ Kí hiệu nguyên tử:

+ Đồng vị b_aX và d_aX $\rightarrow A = \frac{\dots \times \dots + \dots \times \dots}{\dots + \dots}$

II. LUYỆN TẬP

Bài 1 trang 27 Hóa học 10: Số proton, neutron và electron của ${}^{39}_{19}K$ lần lượt là

- A. 19, 20, 39. B. 20, 19, 39. C. 19, 20, 19. D. 19, 19, 20.

Bài 2 trang 27 Hóa học 10: Nguyên tử của nguyên tố nào sau đây có 3 electron thuộc lớp ngoài cùng?

- A. ${}^{23}_{11}Na$ B. ${}^{14}_7N$ C. ${}^{27}_{13}Al$ D. ${}^{12}_6C$

Bài 3 trang 27 Hóa học 10: Nguyên tử của nguyên tố potassium có 19 electron. Ở trạng thái cơ bản, potassium có số orbital chứa electron là

- A. 8 B. 9 C. 11 D. 10

Bài 4 trang 27 Hóa học 10: Nguyên tử của nguyên tố sodium ($Z = 11$) có cấu hình electron là

- A. $1s^22s^22p^63s^2$. B. $1s^22s^22p^6$. C. $1s^22s^22p^63s^1$. D. $1s^22s^22p^53s^2$.

Bài 5 trang 27 Hóa học 10: Tổng số hạt proton, neutron và electron trong nguyên tử X là 58. Số hạt mang điện nhiều hơn số hạt không mang điện là 18. X là

- A. Cl. B. Ca. C. K. D. S.

